

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 14/01/2024, Nguyễn Hồng H đi qua khu vực bờ mương giáp công thoát nước (đối diện quán C, Quốc lộ A) thuộc xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì nhặt được 02 gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, do là người đã từng sử dụng ma túy nên H biết đây là ma túy đá (Methamphetamine) nên đã nảy sinh ý định đem bán lấy tiền. Sau khi nhặt được ma túy, H đem về nghỉ địa buôn MRê, xã H lấy một ít ma túy đá ra để sử dụng, số còn lại H cất giấu trong nghỉ địa. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, H sử dụng ứng dụng Z gọi cho bạn là Hồ Quang V hẹn gặp để nhờ tìm người bán 02 gói ma túy đá vừa nhặt được, H gặp V tại khu vực ngã tư (cách nhà V khoảng 200m) và nói với V có khoảng hai lạng ma túy đá, nhờ V tìm người để bán số ma túy đá này, được bao nhiêu sẽ chia cho V sau, V đồng ý.

Đến 22 giờ 00 cùng ngày, H và V hẹn gặp nhau tại khu vực ngã ba lò gạch thuộc xã H, H đưa cho V 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa ma túy đá, mục đích để V đưa cho người mua sử dụng thử. Khoảng 08 giờ ngày 15/01/2024, V gọi qua Messenger cho một người quen tên thường gọi là “Beo” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhờ “Beo” giới thiệu người mua 02 lạng ma túy đá, V và B hẹn gặp tại quán cà phê thuộc xã H, thành phố B để bàn bạc. Tại đây V đưa cho “Beo” gói giấy bạc chứa ma túy đá để “Beo” sử dụng thử, “Beo” hứa sẽ tìm người mua ma túy đá giúp. Khoảng 14 giờ cùng ngày, “Beo” dẫn theo một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người mua ma túy đến gặp V tại quán C1 xã H, thành phố B. Tại đây, người đàn ông đồng ý mua 02 lạng ma túy đá với giá 70.000.000 đồng, V gọi điện thoại cho H, nhưng H đang bận việc nên hẹn Vũ tới về nói chuyện. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, người mua gọi cho V hỏi mua 02 lạng ma túy đá, thì V điện thoại báo với H, H đồng ý bán 02 lạng ma túy đá với giá 70.000.000 đồng và hẹn địa điểm bán tại nghỉ địa thuộc thôn A, xã H. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển số 47FE-3978 đi đón người mua, còn H điều khiển xe mô tô biển số 47B-786.48 đến nghỉ địa buôn MRê lấy 02 gói ma túy đá cất giấu tại đây, bỏ vào trong hộp đựng đồ phía bên trái xe mô tô rồi đi đến điểm hẹn. Khi đến nghỉ địa thuộc thôn A, xã H, H lấy 02 gói ma túy đá để xuống đường, khi V đến thì H chỉ chỗ 02 gói ma túy đá cho V, V nhặt lên đang cầm 02 gói ma túy đá trong tay thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Lúc này V ném 02 gói ma túy đá xuống đất, thấy V bị bắt H quay lại giải cứu V, V vùng dậy và chạy thoát, còn H bị cơ quan Công an bắt giữ cùng 02 gói ma túy đá. Đến 19 giờ 30 phút ngày 17/01/2024, Hồ Quang V đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cùng với Nguyễn Hồng H.

Tại Kết luận giám định số 197/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) gói nylon trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 188,2877gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hồng H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng H** 20 (Hai mươi) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/01/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo **Hồ Quang V**, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/7/2024, bị cáo **Nguyễn Hồng H** kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Hồng H** giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì cho rằng mức án 20 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là quá nặng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Hồng H**, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Hồng H**, luật sư **Hồ Ngọc H1** trình bày: quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo **Nguyễn Hồng H** đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi hai con còn nhỏ, cha mẹ đau ốm bệnh tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình; ngoài ra, bị cáo có ông bà nội là người có công cách mạng; hình phạt của bản án sơ thẩm có phần nghiêm khắc, bị cáo chưa được hưởng lợi gì. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 04/7/2024, bị cáo **Nguyễn Hồng H** kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Hồng H** thừa nhận hành vi và tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo **Hồ Quang V** trong cùng vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: sau khi nhặt được 02 gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể

màu trắng, Nguyễn Hồng H biết được đây là ma túy đá nên đã liên lạc nhờ Hồ Quang V tìm người để bán số ma túy này nhằm mục đích kiếm lời thì V đồng ý. Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 15/01/2021, tại khu vực nghĩa địa thuộc thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ phối hợp với Công an xã H bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hồng H về hành vi mua bán trái phép ma túy với khối lượng 188,2877gam, loại Methamphetamine.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hồng H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Trong vụ án này, H là người chủ động, lôi kéo Hồ Quang V tham gia vào việc bán ma túy để kiếm lời và hứa hẹn chia cho V; khi V bị Công an bắt quả tang, bị cáo còn quay lại giải cứu để V chạy thoát. Bị cáo đã từng vi phạm pháp luật, phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, đang nuôi 02 con nhỏ; bị cáo có bà nội Nguyễn Thị K được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất và ông nội Nguyễn Đình Q được hưởng chính sách như thương binh; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khi lượng hình đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của bị cáo trong vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H 20 năm tù; đây là mức án khởi điểm của khung hình phạt, tương xứng, phù hợp để giáo dục, cải tạo bị cáo, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng H kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo cũng như quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo; cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4]. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo **Nguyễn Hồng H** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Hồng H**. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2024/HS-ST ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Hồng H** 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 16/01/2024.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Hồng H** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; P.HCTP; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Kiên

